

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
 Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
 Số trẻ: 132
 Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:

Sáng: Mì trứng cua biển sốt cà chua, hành tây, cải bó xôi, nấm kim châm, hẹ lá
 - Uống sữa Netsure
 Trưa: Cơm trắng
 - Thịt heo kho đậu hũ, cà rốt, hành lá
 - Canh bí xanh nấu tôm tươi, hành ngò
 - Cải dúng luộc
 Xế: Bánh Flan
 Xế chiều: Súp thịt gà, bắp mỹ, bí đỏ, nấm đông cô, bột năng, trứng gà, hành ngò

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0494	Đường cát	1,200	3,880	46,560
2	N0966	Muối Iot	800	740	5,920
3	0004	Gạo tẻ máy	8,000	2,560	204,800
4	0120	Hành lá (hành hoa)	400	5,360	21,440
5	0164	Rau mùi (ngò rí)	150	8,820	13,230
6	0119	Hành tím (hành củ tươi)	150	6,300	9,450
7	0185	Tỏi ta	150	7,560	11,340
8	N0777	Mì sợi	2,500	8,140	203,500
9	0087	Cà chua	2,100	6,300	132,300
10	0121	Hành tây	600	3,680	22,080
11	N0779	Cải bó xôi	600	8,090	48,540
12	N0965	Nấm kim châm	300	10,710	32,130
13	0124	Hẹ lá	150	4,830	7,245
14	0300	Thịt ba chỉ (nửa nạc, nửa mỡ)	2,200	22,050	485,100
15	N0770	Thịt nạc dăm	1,400	19,530	273,420
16	N0809	Đậu hũ chiên	2,000	4,620	92,400
17	0089	Cà rốt	600	5,570	33,420
18	0424	Tôm sú	1,500	32,550	488,250
19	0084	Bí đao (bí xanh)	3,900	4,150	161,850
20	0716	Cải dún (nhúng)	1,200	5,670	68,040
21	N0772	Thịt ức gà	1,700	13,020	221,340
22	0007	Ngô bắp tươi	1,200	3,680	44,160
23	0085	Bí đỏ (bí ngô)	1,300	3,990	51,870
24	0209	Nấm hương tươi (nấm đông cô)	200	27,410	54,820
25	0649	Bột năng	1,200	4,950	59,400

26	0451	Trứng gà công nghiệp	600	7,333.3	44,000
27	0457	Sữa bột toàn phần	2,357.59	20,500	483,306
28	N0925	Bánh Flan caramel cao cấp	4,224	14,750	623,040
29	N7353	Nước mắm Nam Ngư 500 ml	1,800	4,950	89,100
30	N7352	Dầu ăn Tường An 400ml	550	7,850	43,175
31	N0810	Thịt cua tươi	850	95,150	808,775
Tổng cộng					4,884,001
Tổng tiền thực phẩm					4,884,001
Tổng chi phí khác					0
Tiền được chi trong ngày					4,884,000
Số dư đầu ngày					0
Số dư cuối ngày					-1
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng					2,625
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng					97,125,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng					97,124,999

P.Hiệu Trưởng

Cấp Dưỡng

Kế Toán



Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan

